TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI LỘC** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2022/QĐ-HGT TTA	*Nghi Lộc, ngày 28 tháng 02 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC - TỈNH NGHỆ AN.
Thẩm phán ra quyết định: Ông Đinh Loan Hòa

Các bên yêu cầu Tòa án ra Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án:

1. Anh Phạm Đình L, sinh năm 1981
Địa chỉ: xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.
2. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1989
Địa chỉ: xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG HÒA GIẢI THÀNH:

Tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 02 năm 2022, các bên đã thống nhất được các nội dung sau:

{1} Về quan hệ hôn nhân: anh Phạm Đình L và chị Hoàng Thị H lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 8 năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Như vậy, hôn nhân giữa chị chị H và anh L là hôn nhân hợp pháp.

{2} Về tình trạng hôn nhân: anh Phạm Đình L và chị Hoàng Thị H đều thừa nhận: sau ngày cưới, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc và sau đó ít lâu thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm sống; vợ chồng không có tiếng nói chung nên dẫn đến thường xuyên xúc phạm lẫn nhau. Mặc dù đã được Hòa giải viên Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc hòa giải để vợ chồng quay về đoàn tụ nhưng anh và chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không đồng ý đoàn tụ mà thuận tình ly hôn. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa anh Lợi và chị Hậu đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh L và chị H.

{3} Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là các cháu:

Phạm Kim T, sinh ngày 11/3/2013; Cháu Phạm Đình D, sinh ngày 15/11/2016 và cháu Phạm Đình P, sinh ngày 05/02/2020.

Giao con chung là các cháu Phạm Kim T, Phạm Đình D cho anh Phạm Đình L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Giao con chung là cháu Phạm Đình P cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung vì các bên chưa có yêu cầu.

{4} Về tài sản chung, nợ chung: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Theo yêu cầu của các bên, Hòa giải viên đã chuyển biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo cho Tòa án.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác. Các bên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Các nội dung thuận tình ly hôn phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo mà không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

{1} Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đình L và chị Hoàng Thị H.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là các cháu: Phạm Kim T, sinh ngày 11/3/2013; Cháu Phạm Đình D, sinh ngày 15/11/2016 và cháu Phạm Đình P, sinh ngày 05/02/2020.

Giao con chung là các cháu Phạm Kim T, Phạm Đình D cho anh Phạm Đình L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Giao con chung là cháu Phạm Đình P cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm hoãn việc đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung vì các bên chưa có yêu cầu.

- Về tài sản chung, nợ chung: các bên không yêu cầu giải quyết.

- Về lệ phí: Không.

{2} Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

{3} Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Các bên, NLQ (nếu có);
- UBND xã N;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc (nếu có liên quan đến yêu cầu THA);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Loan Hòa